

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Tiến Phong.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Đại diện VKSND TP Hà Nội: Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 03/2022/QĐ-MPH ngày 10 tháng 01 năm 2022, gồm những người yêu cầu sau đây:

Anh Lê Xuân H, sinh năm 1968; căn cước công dân số 001068012abc do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01/12/2017; địa chỉ: Số 8 ngách 19 ngõ 140 phố T, TDP số 8 phường M, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.

Chị Trần Mỹ L, sinh năm 1977; chứng minh nhân dân số 001177004cde do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15/6/2015; chỗ ở: Số nhà 716 phường T, quận Đ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn ly hôn và bản tự khai anh Lê Xuân H trình bày: Anh và chị Trần Mỹ L kết hôn có tình hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 20/5/1999 tại UBND phường V, huyện H, Hà Tây (nay là UBND phường V, quận H, thành phố Hà Nội). Vợ chồng chung sống đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn và đến năm 2015 thì chị L sang Đài Loan lao động, sinh sống. Do sống xa cách nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc. Nay cả 2 anh chị

cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Lê Hải Anh, sinh ngày 17/01/2000 và Lê Hồng Quân, sinh ngày 02/7/2008. Ly hôn anh H và chị L thỏa thuận, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chủ tọa công bố ý kiến của chị Trần Mỹ L: Tôi và anh Lê Xuân H đăng ký kết hôn năm 1999 tại UBND phường V, huyện H, Hà Tây (nay là UBND phường V, quận H, Hà Nội). Trong thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2004 thì chúng tôi thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ với nhau vì những bất đồng trong cuộc sống. Năm 2015 tôi đi làm việc ở Đài Loan. Hiện nay quan hệ giữa chúng tôi ngày càng bất hòa, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay tình cảm của tôi với anh Lê Xuân H không còn, do đó ly hôn là cách để chúng tôi có cuộc sống tự do cho mỗi người.

Về con chung: Vợ chồng tôi có 02 con chung là Lê Hải Anh, sinh ngày 17/01/2000 và Lê Hồng Quân, sinh ngày 02/7/2008. Khi ly hôn chúng tôi thỏa thuận hai cháu sẽ ở với bố Lê Xuân H. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con thì vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chúng tôi không có tài sản chung và vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, anh Lê Xuân H giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Chị Trần Mỹ L đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt vì hiện chị đang ở Đài Loan, không về Việt Nam được. Chị L ủy quyền cho anh Lê Xuân H nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Hôn nhân của anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Anh chị có 02 con chung là Lê Hải Anh, sinh ngày 17/01/2000 và Lê Hồng Quân, sinh ngày 02/7/2008; trong đó cháu Hải Anh đã trên 18 tuổi phát triển bình thường nên không xét. Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn ly hôn. Xét thấy, yêu

cầu thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung của hai bên đương sự phù hợp với quy định của pháp luật do nên đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Chị L hiện nay đang sinh sống tại Đài Loan nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/5/1999 tại UBND phường V, huyện H, Hà Tây (nay là UBND phường V, quận H, thành phố Hà Nội) theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn hạnh phúc đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2015 chị L đi lao động tại Đài Loan do khoảng cách xa về địa lý nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay cả 02 anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Xét thấy, hôn nhân của 02 anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh H, chị L có 02 con chung là Lê Hải Anh, sinh ngày 17/01/2000 và Lê Hồng Quân, sinh ngày 02/7/2008. Cháu Lê Hải Anh đã trên 18 tuổi, trưởng thành nên cháu ở với ai là tùy cháu. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H và chị L về việc giao con chung Lê Hồng Quân cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Anh Lê Xuân H tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 80, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L.

Anh Lê Xuân H và chị Trần Mỹ L được chấm dứt hôn nhân.

2. Công nhận sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Hải Anh, sinh ngày 17/01/2000 và Lê Hồng Quân, sinh ngày 02/7/2008. Cháu Lê Hải Anh đã trên 18 tuổi, trưởng thành nên không xét. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh H và chị L về việc anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hồng Quân sau khi ly hôn kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu Quân đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay thế khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con của chị Trần Mỹ L cho anh H đến khi các đương sự có yêu cầu.

Chị Trần Mỹ L có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh H, chị L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về lệ phí: Anh Lê Xuân H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000539 ngày 06/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND phường V;
- Lưu: Hồ sơ.

Ngô Tiến Phong